

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2017/HNGĐ - ST

Ngày 22 - 9 - 2017

V/v Tranh chấp Ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Khiết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hữu Khánh

Ông Nguyễn Văn Hành

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil - Thư ký Tòa án

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 290/2017/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp Ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lê Hồng M** - Sinh năm 1982 (Có mặt).

Cư trú tại: Khóm 1, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Ph** - Sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Cư trú tại: Khóm 1, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: Chị Lê Hồng M và anh Nguyễn Văn Ph làm đám cưới vào năm 2006 không có đăng ký kết hôn đến ngày 03 tháng 5 năm 2012 mới đến Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ph thường hay uống rượu về đánh đập chị M nên vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, gia đình hai bên hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Nay chị M xác định cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc và không thể kéo dài cuộc sống chung. Nên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.

Về con chung: Chị Lê Hồng M xác định vợ chồng có với nhau được 02 con chung tên Nguyễn Văn D sinh ngày 01 tháng 12 năm 2008 và Nguyễn Văn Tr sinh ngày 31 tháng 3 năm 2011 hiện nay hai con đang sống với chị M và anh Ph. Khi ly hôn chị M yêu cầu nuôi hết hai con không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị M xác định chị và anh Ph tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung và nợ riêng: Chị M xác định chị và anh Ph không có nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Nhận định của Tòa án về các vấn đề cần giải quyết của vụ án như sau:

[1] Tranh chấp giữa Chị Lê Hồng M và anh Nguyễn Văn Ph là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh Nguyễn Văn Ph có địa chỉ tại Khóm 1, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Về hôn nhân: Theo Chị Lê Hồng M trình bày chị và anh Nguyễn Văn Ph kết hôn vào năm 2006, nhưng không có đăng ký kết hôn đến năm 2012 mới đến Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau đăng ký kết hôn, nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật HNGĐ năm 2014 thì chị Lê Hồng M có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Mận đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên anh Nguyễn Văn Ph đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh Ph hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh Ph đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhưng anh Ph vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án nhân dân huyện cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Văn Ph. Xét thấy tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa chị M cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ph thường hay uống rượu về đánh đập chị M nên vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, gia đình hai bên hàn gắn nhiều lần nhưng không thành, từ đó mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, mặc dù mâu thuẫn giữa vợ chồng đã được gia đình hai bên hàn gắn nhiều lần, nhưng anh Ph không tạo điều kiện hàn gắn tình cảm để vợ chồng đoàn tụ. Tòa án xét thấy anh Nguyễn Văn Ph đã được thông báo về việc Chị M yêu cầu ly hôn với anh, nhưng anh Ph không có ý kiến và cũng không có bất kỳ văn bản nào thể hiện ý kiến của mình

đôi với yêu cầu của chị M. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn của anh Ph và chị M đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án chấp nhận cho chị M được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.

Về con chung: Chị Lê Hồng M xác định chị và anh Phục có 02 con chung tên Nguyễn Văn D sinh ngày 01 tháng 12 năm 2008 và Nguyễn Văn Tr sinh ngày 31 tháng 3 năm 2011 hiện nay hai con đang sống với chị M và anh Ph. Khi ly hôn chị M yêu cầu nuôi hết hai con không yêu cầu anh Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tòa án xét thấy anh Nguyễn Văn Ph đã được thông báo về việc chị M yêu cầu nuôi hết hai con không yêu cầu anh Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng anh Phục không có ý kiến và cũng không có bất kỳ văn bản nào thể hiện ý kiến của mình đối với các yêu cầu của chị M. Mặt khác cháu Nguyễn Văn D sinh ngày 01 tháng 12 năm 2008 và Nguyễn Văn Tr sinh ngày 31 tháng 3 năm 2011 hiện tại đang sống với anh Ph và chị M, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, sau khi vợ chồng ly hôn Tòa án xem xét nguyện vọng của các con mà giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Tại biên bản lấy lời khai ngày 30 tháng 8 năm 2017 đối với cháu Nguyễn Văn D sinh ngày 01 tháng 12 năm 2008 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thì cháu D trình bày nguyện vọng muốn được ở với mẹ, đây là ý chí tự nguyện của cháu Dương là con chị M và anh Ph, nên Tòa án chấp nhận. Giao cháu Nguyễn Văn D sinh ngày 01 tháng 12 năm 2008 và Nguyễn Văn Tr sinh ngày 31 tháng 3 năm 2011 cho chị Lê Hồng M tiếp tục nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chị M không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và chị M xác định vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng. Do đó Tòa án không đặt ra xem xét. Nếu sau này chị M và anh Ph có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì chị M và anh Ph đều có quyền khởi kiện thành vụ kiện dân sự khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Hồng M phải nộp 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các điều 28; 35; 39; 147, 217, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Các điều 9, 51, 53, 54, 56, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Hồng M được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.

[2] Về con chung: Giao cháu Nguyễn Văn D sinh ngày 01 tháng 12 năm 2008 và Nguyễn Văn Tr sinh ngày 31 tháng 3 năm 2011 cho chị Lê Hồng M tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Nguyễn Văn Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và chị Mận xác định vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng. Do đó Tòa án không đặt ra xem xét. Nếu sau này Chị M và Anh Ph có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì Chị M và Anh Ph đều có quyền khởi kiện thành vụ kiện dân sự khác theo quy định pháp luật.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Hồng M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003703 ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Chị Lê Hồng M đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- UBND thị trấn Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Khiết